TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:106/2022/HS-ST
Ngày: 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Bà Lê Thị Lụa.
2. Ông Vũ Đức Bính .

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Sơn - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2022/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108 /2022/QĐXXST-HS ngày 16/11/2022 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Nguyễn Văn U**, sinh năm 1992;

Nơi cư trú (Nơi ĐKHKTT, chỗ ở): xóm 15, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T (đã chết) và bà Hoàng Thị T1; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2022, chuyển tạm giam ngày 14/9/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Trần Thị T2, sinh năm 1984; trú tại xóm 6, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

*Người làm chứng: Ông Nguyễn Minh Đ và anh Nguyễn Văn K (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 06/9/2022, Nguyễn Văn U điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực đe sông Vạc thuộc xóm 4, xã T, huyện K tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ in màu đen với giá 200.000đ rồi cầm ở tay điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến đường vào nghĩa địa, thuộc xóm 4, xã T, bị cáo dừng xe định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an huyện K phát

hiện, bắt quả tang, thu giữ của bị cáo gói nhỏ nêu trên, bị cáo khai nhận đó là gói hê rô in bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra gói nhỏ thu giữ của bị cáo bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định trọng lượng chất bột bên trong có trọng lượng 0,25 gam ký hiệu M, gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 664/KL-KTHS-MT ngày 14/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2564gam là ma túy, loại hê rô in.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKSKS ngày 01/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn U hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân sử dụng ma tuý từ đầu tháng 8/2022 bằng hình thức hít hê rô in. Buổi sáng ngày 06/9/2022 sẵn có tiền trong người và lại có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đi mô tô từ nhà đến khu vực đường đê thuộc xóm 4, xã T tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó 01 gói hêrôin với giá 200.000đ, sau khi mua được hê rô in bị cáo cầm ở tay điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đường vào nghĩa địa thuộc xóm 4, xã T, bị cáo dừng xe định mở gói ma túy ra xem thì bị công an kiểm tra phát hiện, thu giữ gói hê rô in bị cáo vừa mua và lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,2564 gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Nguyễn Văn U đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới đủ điều kiện để cải tạo đối với bị cáo.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, tự giác giao nộp gói hê rô in cho cơ quan công an và khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo là con thương binh, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: Bị cáo khai mua của một người đàn ông tại khu vực đê sông Vạc thuộc xóm 4, xã T, huyện K, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 35K1-455.86 mà bị cáo sử dụng đi mua hê rô in quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của Trần Thị Thủy, sinh năm 1984, trú tại xóm 6, xã T, chị T2 không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K đã trả lại chiếc xe đạp trên cho chị Thủy.

Vật chứng hiện còn gồm 01 bật lửa ga màu trắng; 01 phong bì ghi số 664/KL-KTHS-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 vỏ gói bằng giấy màu trắng có chữ in đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, đây là vật cấm lưu hành và là vật không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 06/9/2022.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bật lửa ga màu trắng; phong bì ghi số 664/KL-KTHS-MT trên giáp lai có chữ ký của đại diện bên giao, bên nhận và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình, bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong, trên phong bì có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy màu trắng có chữ in đã thu giữ của bị cáo.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/11/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

+Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn Út phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người có quyền, nghĩa vụ thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh